



Teams

Final Standings

Place	Name	Points	ME	MF	MS	WE	WF	WS	Ind	TS
1	Notre Dame	188	26	39	29	34	33	27	+300	1117
2	Princeton University	175	21	32	24	33	35	30	+266	1079
3	Columbia/Barnard	156	29	28	22	22	28	27	+167	1083
4	Harvard University	134	23	21		32	30	28	+125	890
5	Ohio State University	121	27	22	16	21	21	14	+52	856
6	Pennsylvania, University of	117	23	22	12	16	25	19	-45	921
7	St. John's University	90	15	20	28	12	5	10	+74	626
8	Pennsylvania State University	75	12	24	10	9	12	8	-10	588
9	Duke University	73	11		22	5	21	14	-96	621
10	Yale University	59	14		15		19	11	+25	421
11	U.S. Air Force Academy	43	8	12		10	5	8	-147	423
12	Northwestern University	41				13	7	21	-35	332
13	Stanford University	41			9	12	12	8	-43	295
14	Brandeis University	40			21			19	+25	268
15	Long Island University	36	19			17			+20	248
16	U.C. San Diego	34	14	12		8			-149	358
17	New York University	24	8	7	9				-62	225
18	NJ Institute of Technology	23		16	1	6			-123	270
19	Wayne State University	22	9		6		7		-49	217
20	M.I.T.	18		9				9	-14	167
21	UNC, Chapel Hill	18	5					13	-34	151
22	Boston College	15		12	3				-51	135
23	Brown University	15				5		10	-54	144
24	University of the Incarnate Word	12	12						+4	86
25	Cornell University	10					10		-17	69
26	Temple University	6					6		-51	56
27	Johns Hopkins University	5			5				-30	63
28	Tufts University	2				2			-48	61

OFFICIAL NCAA® CORPORATE PARTNERS



Women's Saber

Final Standings			
1	Maggie Shealy	Tartakovsky 15-8	GOLD MEDAL: Nora Burke 15-13
4	Elizabeth Tartakovsky		
3	Chloe Fox-Gitomer	Burke 15-7	
2	Nora Burke		

Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Nora Burke	Columbia/Barnard	18	0.783	108	61	+47
2	Elizabeth Tartakovsky	Harvard	16	0.696	99	69	+30
3T	Maggie Shealy	Brandeis	19	0.826	108	75	+33
3T	Chloe Fox-Gitomer	Princeton	17	0.739	108	59	+49
5	Kara Linder	Notre Dame	16	0.696	95	72	+23
6	Vivian Lu	Pennsylvania	15	0.652	99	78	+21
7	Julieta Toledo	Ohio State	14	0.609	97	81	+16
8	Ryan Jenkins	Princeton	13	0.565	85	77	+8
9	Sophia Kovacs	North Carolina	13	0.565	87	84	+3
10	Megumi Oishi	Northwestern	12	0.522	87	80	+7
11	Zoe Kim	Harvard	12	0.522	93	88	+5
12	Sydney Hirsch	Yale	11	0.478	84	83	+1
13	Atara Greenbaum	Notre Dame	11	0.478	83	96	-13
14	Julia Cieslar	St. John's	10	0.435	87	92	-5
15	Casey Chan	Brown	10	0.435	78	93	-15
16	Kristen Palmer	M.I.T.	9	0.391	81	88	-7
17	Vera Kong	Columbia/Barnard	9	0.391	78	90	-12
18	Sky Miller	Northwestern	9	0.391	80	94	-14
19	Kunling Tong	Duke	9	0.391	70	99	-29
20	Mira Vestel	Air Force	8	0.348	77	93	-16
21	Aleksandra Strzalkowski	Penn State	8	0.348	72	97	-25
22	Joy Yun	Stanford	8	0.348	64	95	-31
23	Anneke Zegers	Duke	5	0.217	67	104	-37
24	Hailey Lu	Pennsylvania	4	0.174	67	106	-39



2023 NCAA Championships

Women's Saber

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Vivian Lu	Pennsylvania	1		V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	4	2	V5	V5	V5	V5	3	V5	1	V5	4	V5	4	15	99	78	+21	6
Hailey Lu	Pennsylvania	2	3		1	3	2	1	2	1	1	3	3	2	V5	2	1	3	4	V5	V5	4	V5	4	4	3	4	67	106	-39	24
Vera Kong	Columbia/Barnard	3	3	V5		1	4	3	2	0	4	4	V5	2	V5	V5	1	3	V5	V5	V5	4	V5	1	1	V5	9	78	90	-12	17
Nora Burke	Columbia/Barnard	4	V5	V5	V5		3	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	18	108	61	+47	1
Julia Cieslar	St. John's	5	4	V5	V5	V5		V5	V5	2	V5	1	4	4	V5	V5	4	3	4	V5	1	1	2	4	3	V5	10	87	92	-5	14
Kristen Palmer	M.I.T.	6	3	V5	V5	4	2		V5	2	1	3	2	V5	4	2	1	4	3	V5	2	V5	3	V5	V5	V5	9	81	88	-7	16
Zoe Kim	Harvard	7	4	V5	V5	2	4	4		3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	0	3	2	V5	V5	4	V5	4	12	93	88	+5	11
Elizabeth Tartakovsky	Harvard	8	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5		V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	4	V5	0	V5	4	3	V5	4	16	99	69	+30	2
Julieta Toledo	Ohio State	9	4	V5	V5	4	2	V5	2	3		V5	2	V5	V5	V5	4	V5	3	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	14	97	81	+16	7
Sydney Hirsch	Yale	10	V5	V5	V5	1	V5	V5	4	3	2		V5	2	0	3	3	3	V5	V5	1	V5	V5	3	4	V5	11	84	83	+1	12
Sky Miller	Northwestern	11	0	V5	2	4	V5	V5	4	3	V5	2		1	2	V5	V5	3	V5	V5	4	3	V5	4	2	1	9	80	94	-14	18
Megumi Oishi	Northwestern	12	V5	V5	V5	0	V5	2	2	V5	4	V5	V5		3	V5	3	V5	0	V5	3	V5	3	3	V5	4	12	87	80	+7	10
Joy Yun	Stanford	13	V5	0	0	0	1	V5	2	2	3	V5	V5	V5		2	2	2	2	2	2	0	4	V5	V5	V5	8	64	95	-31	22
Mira Vestel	Air Force	14	4	V5	1	V5	1	V5	4	3	1	V5	3	3	V5		3	4	2	1	1	V5	2	4	V5	V5	8	77	93	-16	20
Kara Linder	Notre Dame	15	1	V5	V5	2	V5	V5	V5	2	V5	V5	1	V5	V5	V5		V5	V5	4	4	V5	V5	1	V5	V5	16	95	72	+23	5
Atara Greenbaum	Notre Dame	16	1	V5	V5	1	V5	V5	3	4	4	V5	V5	0	V5	V5	3		V5	V5	2	3	3	0	V5	4	11	83	96	-13	13
Sophia Kovacs	North Carolina	17	3	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	4	V5	V5	V5	3	3		V5	1	2	1	V5	V5	2	13	87	84	+3	9
Aleksandra Strzalkowski	Penn State	18	V5	4	3	2	4	1	V5	0	2	2	2	1	V5	V5	V5	4	1		1	2	V5	3	V5	V5	8	72	97	-25	21
Chloe Fox-Gitomer	Princeton	19	3	4	4	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		4	V5	4	V5	V5	17	108	59	+49	3T
Ryan Jenkins	Princeton	20	V5	V5	V5	3	V5	3	4	1	1	1	V5	2	V5	2	1	V5	V5	V5	V5		V5	2	V5	V5	13	85	77	+8	8
Casey Chan	Brown	21	1	3	4	0	V5	V5	2	V5	4	2	3	V5	V5	V5	0	V5	V5	4	0	2		3	V5	V5	10	78	93	-15	15
Maggie Shealy	Brandeis	22	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	3	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5		V5	V5	19	108	75	+33	3T
Anneke Zegers	Duke	23	2	V5	V5	2	V5	0	2	2	4	V5	V5	2	2	2	2	4	3	4	2	1	4	1		3	5	67	104	-37	23
Kunling Tong	Duke	24	V5	V5	3	1	4	2	V5	V5	2	0	V5	V5	3	1	3	V5	V5	1	0	0	2	3	V5		9	70	99	-29	19



Women's Foil

Final Standings

1 Amita Berthier					
4 May Tieu		Tieu			GOLD MEDAL:
		15-10			
3 Lauren Scruggs					Lauren Scruggs
					15-7
2 Maia Weintraub		Scruggs			
		15-9			

Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Lauren Scruggs	Harvard	17	0.739	104	53	+51
2	May Tieu	Princeton	16	0.696	89	66	+23
3T	Amita Berthier	Notre Dame	20	0.870	106	53	+53
3T	Maia Weintraub	Princeton	19	0.826	100	56	+44
5	Zander Rhodes	Columbia/Barnard	15	0.652	96	59	+37
6	Sabrina Cho	Pennsylvania	15	0.652	96	78	+18
7	Dariia Myroniuk	Ohio State	14	0.609	90	69	+21
8	Delphine Devore	Columbia/Barnard	13	0.565	88	77	+11
9	Rebeca Candescu	Notre Dame	13	0.565	86	77	+9
10	Ever Marinelli	Harvard	13	0.565	87	79	+8
11	Samantha Catantan	Penn State	12	0.522	91	73	+18
12	Emme Zhou	Yale	12	0.522	87	75	+12
13	Christina Ferrari	Duke	12	0.522	87	77	+10
14	Crystal Qian	Stanford	12	0.522	79	85	-6
15	Katina Proestakis Ortiz	Pennsylvania	10	0.435	83	91	-8
16	Asherah Horsley	Cornell	10	0.435	69	86	-17
17	Rachel Koo	Duke	9	0.391	69	93	-24
18	Alina Lee	Ohio State	7	0.304	73	98	-25
19	Ludovica Mancini	Wayne State	7	0.304	67	95	-28
20	Anna Biasco	Northwestern	7	0.304	71	105	-34
21	Helen Tan	Yale	7	0.304	59	95	-36
22	Anna Novoseltseva	Temple	6	0.261	56	107	-51
23	Malwina Kolodziejczyk	St. John's	5	0.217	62	104	-42
24	Melissa Kline	Air Force	5	0.217	62	106	-44

OFFICIAL NCAA® CORPORATE PARTNERS



2023 NCAA Championships

Women's Foil

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Dariia Myroniuk	Ohio State	1		3	V5	2	3	V5	V5	V5	V5	3	3	V3	2	V5	V5	4	V5	V5	V5	V4	V5	V5	3	0	14	90	69	+21	7
Alina Lee	Ohio State	2	V4		1	V5	1	4	4	V5	4	2	3	2	V5	3	2	2	4	4	V5	V5	V4	3	0	1	7	73	98	-25	18
Amita Berthier	Notre Dame	3	1	V5		V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	20	106	53	+53	3T
Rebeca Candescu	Notre Dame	4	V5	4	2		V5	V5	V5	4	V5	V5	4	V5	V5	2	V5	0	2	1	V5	V5	0	V5	V5	2	13	86	77	+9	9
Sabrina Cho	Pennsylvania	5	V5	V5	0	1		3	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	3	4	15	96	78	+18	6
Katina Proestakis Ortiz	Pennsylvania	6	2	V5	V5	4	V5		4	V5	V5	1	V5	2	V5	3	0	2	V5	2	3	V5	2	4	4	V5	10	83	91	-8	15
Rachel Koo	Duke	7	4	V5	0	3	3	V5		V5	4	V5	V5	2	3	V5	1	1	V5	0	V4	1	2	V5	0	1	9	69	93	-24	17
Christina Ferrari	Duke	8	1	2	1	V5	4	3	4		V5	V5	V5	1	V5	V5	2	V5	V5	4	V5	3	V5	V5	V5	2	12	87	77	+10	13
Anna Biasco	Northwestern	9	2	V5	3	3	V5	1	V5	3		V5	2	1	4	4	V5	2	V5	V5	2	0	0	4	1	4	7	71	105	-34	20
Ludovica Mancini	Wayne State	10	V5	V5	4	0	3	V5	2	2	4		0	4	1	2	0	2	V5	V5	V5	3	2	V5	3	0	7	67	95	-28	19
Delphine Devore	Columbia/Barnard	11	V5	V5	2	V5	2	4	1	3	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	2	1	V5	3	3	13	88	77	+11	8
Zander Rhodes	Columbia/Barnard	12	2	V5	3	2	4	V5	V5	V5	V5	V5	3		V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	4	V3	V5	3	V5	15	96	59	+37	5
Malwina Kolodziejczyk	St. John's	13	V5	4	1	1	1	4	V4	1	V5	V5	3	0		1	0	2	4	3	2	3	2	V5	2	4	5	62	104	-42	23
Asherah Horsley	Cornell	14	1	V4	1	V5	V5	V5	3	0	V5	V5	0	2	V5		0	4	3	V5	1	V5	4	V5	1	0	10	69	86	-17	16
Lauren Scruggs	Harvard	15	2	V5	V5	3	4	V5	V5	V5	4	V5	4	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	17	104	53	+51	1
Ever Marinelli	Harvard	16	V5	V5	4	V5	3	V5	V5	0	V5	V5	1	3	V5	V5	1		V5	4	3	V5	2	V5	1	V5	13	87	79	+8	10
Melissa Kline	Air Force	17	2	V5	3	V5	2	3	3	2	1	3	1	2	V5	V5	3	3		0	3	1	2	3	0	V5	5	62	106	-44	24
Crystal Qian	Stanford	18	1	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	4	4	V5	0	V5	2	0	V5	V5		V4	1	V4	4	2	2	12	79	85	-6	14
Helen Tan	Yale	19	0	2	0	3	0	V5	3	0	V5	3	3	1	V5	V5	0	V5	V4	3		V4	2	4	0	2	7	59	95	-36	21
Emme Zhou	Yale	20	3	2	4	4	2	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	4	V5	V5	3		V5	V5	1	2	12	87	75	+12	12
Samantha Catantan	Penn State	21	3	3	3	V5	4	V5	V5	3	V5	V5	V3	2	V5	V5	2	V5	V5	3	V5	4		V5	3	3	12	91	73	+18	11
Anna Novoseltseva	Temple	22	1	V4	3	1	2	V5	0	0	V5	0	3	0	4	1	2	1	V5	V5	V5	1	4		3	1	6	56	107	-51	22
Maia Weintraub	Princeton	23	V5	V5	1	2	V5	V5	V5	4	V5	V4	V5	V4	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V3	V4	V5		V5	19	100	56	+44	3T
May Tieu	Princeton	24	V5	V5	1	V3	V5	0	V5	V5	V5	V5	V4	0	V5	V5	3	2	4	V5	V5	V4	V5	V5	3		16	89	66	+23	2



Women's Épée

Final Standings

1 Eszter Muhari					
4 Hadley Husisian		Muhari			
		15-7			
3 Jessica Lin					
2 Emily Vermeule		Lin			
		15-8			
					GOLD MEDAL:
					Eszter Muhari
					15-10

Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Eszter Muhari	Notre Dame	19	0.864	104	54	+50
2	Jessica Lin	Princeton	17	0.773	89	59	+30
3T	Hadley Husisian	Princeton	16	0.727	94	59	+35
3T	Emily Vermeule	Harvard	17	0.773	100	64	+36
5	Kaylin Hsieh	Notre Dame	15	0.682	82	55	+27
6	Faith Park	Harvard	15	0.682	79	63	+16
7	Tierna Oxenreider	Columbia/Barnard	14	0.636	82	68	+14
8	Laura Fekete	L.I.U.	13	0.591	91	83	+8
9	Karen Wang	Northwestern	13	0.591	89	86	+3
10	Nicole Gavrilko	St. John's	12	0.545	85	83	+2
11	Irene Yeu	Stanford	12	0.545	69	69	+0
12	Yeva Mazur	Ohio State	12	0.545	71	73	-2
13	Jocelyn Ratzlaff	Air Force	10	0.455	76	75	+1
14	Jessica Liang	Pennsylvania	10	0.455	68	73	-5
15	Kateryna Chorniy	Penn State	9	0.409	79	85	-6
16	Montserrat Viveros	Ohio State	9	0.409	72	79	-7
17	Ariana Mangano	Columbia/Barnard	8	0.364	77	91	-14
18	Renee Zuhars	U.C. San Diego	8	0.364	68	91	-23
19	Costanza Gregg	L.I.U.	6	0.333	52	79	-27
20	Dominika Pawlowska	N.J.I.T.	6	0.273	76	98	-22
21	Shirley Guo	Pennsylvania	6	0.273	67	96	-29
22	Chloe Beittel	Duke	5	0.227	68	98	-30
23	Sofia Yee-Wadsworth	Brown	5	0.227	63	100	-37
24	Karen Bei	Tufts	2	0.091	57	104	-47

OFFICIAL NCAA® CORPORATE PARTNERS



2023 NCAA Championships

Women's Epée

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Costanza Greggi	L.I.U.	1		1	V5	2	V5	0	V5	V5		3	2	4	V5	2	0	4					V5	2	1	1	6	52	79	-27	19
Laura Fekete	L.I.U.	2	V5		4	V5	V5	V5	3	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	2	2	3	3	V5	2	V5	V5	V5	3	13	91	84	+7	8
Faith Park	Harvard	3	3	V5		3	V5	V5	V5	4	V3	2	V5	V5	V4	4	V1	2	2	V2	V5	V5	V5	3	V3	V1	15	79	68	+11	6
Emily Vermeule	Harvard	4	V5	4	V5		3	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	2	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	17	100	66	+34	3T
Jocelyn Ratzlaff	Air Force	5	4	1	4	V5		3	3	V5	V5	2	4	3	V5	V5	1	2	2	1	V5	V5	V5	0	V5	V5	10	76	80	-4	13
Dominika Pawlowska	N.J.I.T.	6	V5	4	4	1	V5		2	V5	3	V5	4	4	3	3	3	0	3	3	3	4	V5	V5	V5	2	6	76	98	-22	20
Jessica Liang	Pennsylvania	7	4	V5	1	4	V5	V3		0	V5	1	V3	V5	V5	V5	0	4	1	2	1	V5	V3	3	4	3	10	68	78	-10	14
Shirley Guo	Pennsylvania	8	3	4	V5	3	2	4	V4		2	2	1	3	V5	2	2	3	1	1	2	V5	V5	3	3	V5	6	67	101	-34	21
Renee Zuhars	U.C. San Diego	9		1	2	V5	3	V5	3	V5		V3	4	V5	1	4	0	2	V5	2	2	V5	V5	1	3	2	8	68	91	-23	18
Irene Yeu	Stanford	10	V4	V5	V3	2	V3	3	V2	V3	2		V5	2	V5	4	V5	V5	2	1	1	V2	V4	3	V5	2	12	69	72	-3	11
Kateryna Chorniy	Penn State	11	V5	4	2	2	V5	V5	2	V5	V5	2		V5	V5	4	2	4	2	V5	2	2	V5	4	V5	2	9	79	87	-8	15
Chloe Beittel	Duke	12	V5	3	3	3	V4	V5	1	V5	4	V5	2		4	4	1	3	0	1	2	V5	3	4	2	4	5	68	102	-34	22
Sofia Yee-Wadsworth	Brown	13	3	2	3	1	2	V5	1	4	V5	3	3	V5		4	3	3	3	0	V5	0	V5	3	2	1	5	63	105	-42	23
Karen Wang	Northwestern	14	V5	4	V5	2	3	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5		3	2	3	4	V5	V5	V5	V5	V5	2	13	89	88	+1	9
Kaylin Hsieh	Notre Dame	15	V4	V5	0	V3	V2	V5	V5	V5	V5	4	V3	V5	V5	V5		V3	3	2	V4	4	V5	V4	3	2	15	82	55	+27	5
Eszter Muhari	Notre Dame	16	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	2		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	19	104	58	+46	1
Hadley Husisian	Princeton	17		V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	1	V3	V5	V5	V5	V5	V5	3		4	V5	3	V5	3	V5	V5	16	94	59	+35	3T
Jessica Lin	Princeton	18		V5	1	1	V5	V5	V5	V5	V5	V2	1	V5	V5	V5	V3	3	V5		3	V5	V5	V5	V5	V5	17	89	59	+30	2
Yeva Mazur	Ohio State	19		3	1	4	0	V5	V2	V5	V5	V2	V5	V5	4	2	3	0	0	V4		V5	4	V5	V5	V2	12	71	73	-2	12
Montserrat Viveros	Ohio State	20		V5	2	1	2	V5	2	3	4	1	V5	1	V5	1	V5	2	V4	4	1		V5	V5	4	V5	9	72	79	-7	16
Karen Bei	Tufts	21	4	4	1	2	4	3	2	3	4	2	2	V5	4	1	2	0	2	3	V5	0		3	2	3	2	57	109	-52	24
Nicole Gavrilko	St. John's	22	V5	2	V5	4	V1	4	V5	V5	V5	V4	V5	V5	V5	4	3	2	V5	3	2	2	V5		V5	4	12	85	85	+0	10
Ariana Mangano	Columbia/Barnard	23	V5	2	2	2	2	3	V5	V5	V5	3	3	V5	V5	4	V4	2	2	3	4	V5	V5	4		2	8	77	92	-15	17
Tierna Oxenreider	Columbia/Barnard	24	V5	V5	0	4	4	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V3	V4	1	1	1	0	V5	V5	V5		14	82	69	+13	7



Women's Saber

Final Standings

1 Maia Chamberlain					
4 Elizabeth Tartakovsky		Tartakovsky			GOLD MEDAL:
		15-13			
3 Atara Greenbaum					Elizabeth Tartakovsky
2 Nora Burke		Greenbaum			15-10
		15-11			

Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Elizabeth Tartakovsky	Harvard	17	0.739	102	71	+31
2	Atara Greenbaum	Notre Dame	18	0.783	104	72	+32
3T	Maia Chamberlain	Princeton	20	0.870	107	58	+49
3T	Nora Burke	Columbia/Barnard	20	0.870	103	66	+37
5	Kara Linder	Notre Dame	16	0.696	103	70	+33
6	Julieta Toledo	Ohio State	15	0.652	98	69	+29
7	Galen Cadley	Princeton	15	0.652	100	72	+28
8	Maggie Shealy	Brandeis	14	0.609	100	83	+17
9	Sky Miller	Northwestern	13	0.565	91	80	+11
10	Aleksandra Strzalkowski	Penn State	13	0.565	86	87	-1
11	Vera Kong	Columbia/Barnard	12	0.522	89	85	+4
12	Casey Chan	Brown	12	0.522	91	91	+0
13	Pauline Conscience	Penn State	12	0.522	87	89	-2
14	Sydney Hirsch	Yale	11	0.478	89	94	-5
15	Julia Cieslar	St. John's	10	0.435	84	92	-8
16	Vivian Lu	Pennsylvania	10	0.435	79	91	-12
17	Eleonore Perrier	Ohio State	8	0.348	81	98	-17
18	Alexandra Gorman	Duke	7	0.304	73	98	-25
19	Julia Hill	U.C. San Diego	7	0.304	71	99	-28
20	Sarah Shen	U.C. San Diego	7	0.304	69	97	-28
21	Stephanie Cao	Yale	6	0.261	77	96	-19
22	Esther Bentolila	Cornell	5	0.217	70	103	-33
23	Amber White	Pennsylvania	5	0.217	57	100	-43
24	Anneke Zegers	Duke	3	0.130	57	107	-50

OFFICIAL NCAA® CORPORATE PARTNERS



2022 NCAA Championships

Women's Saber

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Eleonore Perrier	Ohio State	1		4	2	3	V5	V5	4	4	V5	3	V5	V5	1	4	4	V5	4	1	V5	2	V5	2	0	3	8	81	98	-17	17
Julieta Toledo	Ohio State	2	V5		V5	2	V5	4	V5	3	V5	V5	V5	V5	4	V5	2	2	V5	V5	V5	2	V5	4	V5	V5	15	98	69	+29	6
Galen Cadley	Princeton	3	V5	0		V5	V5	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	V5	3	4	4	V5	V5	V5	3	3	V5	V5	V5	15	100	72	+28	7
Maia Chamberlain	Princeton	4	V5	V5	2		V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	20	107	58	+49	3T
Stephanie Cao	Yale	5	4	0	1	3		2	2	2	4	V5	3	3	4	3	3	2	3	4	V5	V5	4	V5	V5	V5	6	77	96	-19	21
Sydney Hirsch	Yale	6	4	V5	2	2	V5		4	4	V5	V5	V5	V5	V5	2	3	V5	4	3	V5	2	2	2	V5	V5	11	89	94	-5	14
Aleksandra Strzalkowski	Penn State	7	V5	2	V5	2	V5	V5		V5	V5	V5	V5	4	V5	4	2	2	V5	2	V5	V5	1	2	0	V5	13	86	87	-1	10
Pauline Conscience	Penn State	8	V5	V5	V5	2	V5	V5	3		2	V5	V5	V5	2	2	2	V5	3	2	V5	V5	4	1	4	V5	12	87	89	-2	13
Julia Hill	U.C. San Diego	9	2	1	4	3	V5	4	1	V5		V5	4	V5	3	3	1	2	V5	1	V5	1	3	1	V5	2	7	71	99	-28	19
Sarah Shen	U.C. San Diego	10	V5	2	1	2	1	2	1	2	2		V5	V5	1	3	3	2	2	V5	V5	4	4	V5	V5	2	7	69	97	-28	20
Alexandra Gorman	Duke	11	3	3	2	V5	V5	2	4	4	V5	2		V5	3	1	0	2	3	4	V5	1	3	1	V5	V5	7	73	98	-25	18
Anneke Zegers	Duke	12	2	1	0	2	V5	3	V5	4	3	3	0		4	0	1	4	4	3	1	0	2	2	V5	3	3	57	107	-50	24
Julia Cieslar	St. John's	13	V5	V5	3	4	V5	4	3	V5	V5	V5	V5	V5		2	1	4	2	2	4	V5	2	0	V5	3	10	84	92	-8	15
Elizabeth Tartakovsky	Harvard	14	V5	4	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		4	V5	4	V5	V5	1	V5	2	V5	V5	17	102	71	+31	1
Nora Burke	Columbia/Barnard	15	V5	V5	V5	0	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		V5	2	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	20	103	66	+37	3T
Vera Kong	Columbia/Barnard	16	2	V5	V5	1	V5	4	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	3	1		4	V5	V5	4	3	2	V5	4	12	89	85	+4	11
Casey Chan	Brown	17	V5	1	2	1	V5	V5	4	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		3	3	4	3	4	V5	4	12	91	91	+0	12
Maggie Shealy	Brandeis	18	V5	4	4	4	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	3	4	1	V5		V5	V5	V5	3	4	V5	14	100	83	+17	8
Esther Bentolila	Cornell	19	3	1	3	2	0	4	4	2	2	1	3	V5	V5	1	4	3	V5	2		V5	4	4	2	V5	5	70	103	-33	22
Sky Miller	Northwestern	20	V5	V5	V5	2	4	V5	2	2	V5	V5	V5	V5	3	V5	4	V5	V5	4	3		1	V5	V5	1	13	91	80	+11	9
Atara Greenbaum	Notre Dame	21	3	2	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	4	V5	V5		V5	V5	V5	18	104	72	+32	2
Kara Linder	Notre Dame	22	V5	V5	3	4	3	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	4	3		V5	V5	16	103	70	+33	5
Amber White	Pennsylvania	23	V5	2	0	0	0	2	V5	V5	4	2	3	0	2	3	1	2	1	V5	V5	2	3	4		1	5	57	100	-43	23
Vivian Lu	Pennsylvania	24	V5	2	3	V5	3	3	1	2	V5	V5	3	V5	V5	1	4	V5	V5	3	2	V5	1	1	V5		10	79	91	-12	16



Women's Foil

Final Standings

1 Maia Weintraub	Weintraub	GOLD MEDAL:
4 Sylvie Binder	15-9	Maia Weintraub
3 Amita Berthier	Berthier	15-9
2 Camilla Rivano	15-11	

Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Maia Weintraub	Princeton	18	0.783	98	55	+43
2	Amita Berthier	Notre Dame	17	0.739	99	64	+35
3T	Sylvie Binder	Columbia/Barnard	17	0.739	99	64	+35
3T	Camilla Rivano	Ohio State	17	0.739	91	50	+41
5	Zander Rhodes	Columbia/Barnard	17	0.739	99	65	+34
6	Nicole Pustilnik	Notre Dame	17	0.739	94	66	+28
7	Lauren Scruggs	Harvard	16	0.696	92	80	+12
8	Emme Zhou	Yale	15	0.652	96	71	+25
9	Samantha Catantan	Penn State	15	0.652	90	69	+21
10	Annora Lee	Harvard	13	0.565	87	68	+19
11	Christina Ferrari	Duke	13	0.565	85	75	+10
12	Alina Lee	Ohio State	13	0.565	83	78	+5
13	Sarah Filby	Northwestern	12	0.522	80	88	-8
14	Sabrina Cho	Pennsylvania	11	0.478	85	82	+3
15	Sophia Mandour	North Carolina	10	0.435	80	86	-6
16	Tinney Mak	Princeton	9	0.391	75	89	-14
17	Helen Tan	Yale	8	0.348	65	84	-19
18	Haley Koo	Stanford	8	0.348	63	101	-38
19	Asherah Horsley	Cornell	7	0.304	66	91	-25
20	Maria Stamos	N.Y.U.	6	0.261	71	100	-29
21	Anna Novoseltseva	Temple	6	0.261	62	99	-37
22	Renata Chusid	Cornell	5	0.217	65	99	-34
23	Rafaella Gomes	U.C. San Diego	3	0.130	62	109	-47
24	Catherine Flanagan	Duke	3	0.130	50	104	-54

OFFICIAL NCAA® CORPORATE PARTNERS



2022 NCAA Championships

Women's Foil

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Asherah Horsley	Cornell	1		2	1	V5	3	0	2	3	V5	4	3	2	3	V5	1	1	V5	V5	0	V5	4	V5	2	0	7	66	91	-25	19
Renata Chusid	Cornell	2	V5		1	4	1	0	2	3	1	1	3	1	4	4	4	2	4	V5	1	V5	V5	V5	2	2	5	65	99	-34	22
Annora Lee	Harvard	3	V5	V5		4	1	V5	0	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	2	1	V5	V5	3	V5	V4	2	4	3	13	87	68	+19	10
Lauren Scruggs	Harvard	4	1	V5	V5		4	0	1	V5	V5	V4	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	2	16	92	80	+12	7
Alina Lee	Ohio State	5	V5	V5	V5	V5		V3	4	3	3	0	3	V5	V5	V5	V5	4	0	V5	1	V5	V5	V5	0	2	13	83	78	+5	12
Camilla Rivano	Ohio State	6	V5	V5	1	V5	2		V5	V4	2	V3	V5	V3	V5	3	V4	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	17	91	50	+41	3T
Maia Weintraub	Princeton	7	V5	V5	V2	V5	V5	0		V5	V5	3	V5	3	V5	V5	4	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	18	98	55	+43	1
Tinney Mak	Princeton	8	V4	V5	1	4	V4	3	2		3	3	V5	1	2	V5	2	2	3	V5	2	V5	V5	V5	1	3	9	75	89	-14	16
Sabrina Cho	Pennsylvania	9	4	V5	V5	4	V5	V5	1	V4		3	3	V5	V5	1	2	3	1	V5	3	V5	V5	V5	4	2	11	85	82	+3	14
Samantha Catantan	Penn State	10	V5	V5	1	3	V5	2	V4	V5	V5		2	V5	1	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	4	V5	1	15	90	69	+21	9
Emme Zhou	Yale	11	V5	V4	2	V5	V5	2	4	2	V5	V5		V3	4	V5	V5	3	V5	V5	4	V4	V5	V5	4	V5	15	96	71	+25	8
Helen Tan	Yale	12	V3	V5	0	2	0	2	V5	V5	2	1	2		V5	V5	2	4	3	V5	0	2	2	3	2	V5	8	65	84	-19	17
Sarah Filby	Northwestern	13	V5	V5	2	4	4	0	1	V5	0	V5	V5	4		V5	2	0	V5	V5	3	V5	V5	V5	0	V5	12	80	88	-8	13
Maria Stamos	N.Y.U.	14	2	V5	4	1	4	V5	1	2	V5	3	3	2	3		3	1	4	V5	3	V5	V5	2	2	1	6	71	100	-29	20
Nicole Pustilnik	Notre Dame	15	V5	V5	V5	2	2	3	V5	V5	V3	2	1	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	17	94	66	+28	6
Amita Berthier	Notre Dame	16	V5	V5	V5	2	V5	V4	1	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	2		V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	2	17	99	64	+35	2
Sophia Mandour	North Carolina	17	2	V5	4	1	V5	1	2	V4	V5	V5	1	V5	4	V5	0	3		3	V5	V5	V5	3	4	3	10	80	86	-6	15
Anna Novoseltseva	Temple	18	0	4	0	4	2	1	V5	4	3	2	2	0	2	2	1	1	V5		V5	V5	V5	V5	2	2	6	62	99	-37	21
Christina Ferrari	Duke	19	V5	V5	V5	3	V5	2	1	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	4	2	1	3		0	V5	V5	V5	2	13	85	75	+10	11
Catherine Flanagan	Duke	20	3	1	1	0	2	1	0	0	3	1	1	V3	3	4	4	2	2	2	V5		V5	4	2	1	3	50	104	-54	24
Rafaella Gomes	U.C. San Diego	21	V5	2	3	4	2	3	1	4	4	2	0	V5	4	1	0	V5	1	4	1	3		4	1	3	3	62	109	-47	23
Haley Koo	Stanford	22	2	1	V5	3	2	1	2	2	0	V5	3	V5	1	V5	0	1	V5	1	2	V5	V5		V5	2	8	63	101	-38	18
Sylvie Binder	Columbia/Barnard	23	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	V5	2	V5	V5	4		4	17	99	64	+35	3T
Zander Rhodes	Columbia/Barnard	24	V5	V5	V5	V5	V5	2	4	V4	V5	V5	1	2	2	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5			17	99	65	+34	5



Women's Epée

Final Standings

1 Kaylin Hsieh					
4 Laura Fekete		Hsieh			GOLD MEDAL:
		15-10			
3 Kateryna Chorniy					Kaylin Hsieh
2 Emily Vermeule		Vermeule			15-10
		15-10			

Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Kaylin Hsieh	Notre Dame	21	0.913	101	58	+43
2	Emily Vermeule	Harvard	18	0.783	104	79	+25
3T	Laura Fekete	L.I.U.	16	0.696	99	81	+18
3T	Kateryna Chorniy	Penn State	16	0.696	94	75	+19
5	Jessica Lin	Princeton	15	0.652	91	69	+22
6	Megan Eno	Cornell	14	0.609	85	82	+3
7	Montserrat Viveros	Ohio State	13	0.565	81	69	+12
8	Amanda Pirkowski	Notre Dame	13	0.565	81	71	+10
9	Lola Constantino	Princeton	13	0.565	84	76	+8
10	Andrea Vittoria Rizzi	St. John's	13	0.565	87	86	+1
11	Yeva Mazur	Ohio State	13	0.565	80	83	-3
12	Greta Candreva	Harvard	12	0.522	100	77	+23
13	Jocelyn Ratzlaff	Air Force	11	0.478	85	92	-7
14	Valentina Bos	Columbia/Barnard	10	0.435	88	87	+1
15	Vanessa Dib	Pennsylvania	10	0.435	73	79	-6
16	Axelle Wasiak	Penn State	9	0.391	74	88	-14
17	Chloe Daniel	Pennsylvania	8	0.348	78	79	-1
18	Hanna Lipthay	Northwestern	8	0.348	67	89	-22
19	Naomi Ross	Temple	8	0.348	66	90	-24
20	Dominika Pawlowska	N.J.I.T.	8	0.348	73	99	-26
21	Nicole Gavrilko	St. John's	7	0.304	86	91	-5
22	Rylie Rueda	U.I.W.	7	0.304	80	103	-23
23	Ariana Mangano	Columbia/Barnard	7	0.304	73	99	-26
24	Gabrielle Hill	Cornell	6	0.261	81	109	-28

OFFICIAL NCAA® CORPORATE PARTNERS



2022 NCAA Championships

Women's Epée

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Kaylin Hsieh	Notre Dame	1		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V2	V5	4	V5	V5	V3	V5	V5	3	V5	V5	V3	V3	V3	V5	V5	V5	21	101	58	+43	1
Amanda Pirkowski	Notre Dame	2	4		V5	V5	V5	2	V5	V5	2	V5	V5	2	1	V5	0	V5	1	3	V5	V1	2	V5	V4	4	13	81	71	+10	8
Ariana Mangano	Columbia/Barnard	3	3	3		V5	3	4	2	V4	0	4	V5	4	0	V5	1	1	V5	V5	2	2	3	V5	3	4	7	73	99	-26	23
Valentina Bos	Columbia/Barnard	4	2	4	2		V5	2	1	V5	V5	3	V5	3	4	4	4	2	V5	V5	V5	V4	V5	4	V5	4	10	88	87	+1	14
Kateryna Chorniy	Penn State	5	3	1	V5	4		V5	V5	4	V5	V5	4	2	V4	V5	V5	V5	4	V5	V3	V5	V5	V5	V3	V2	16	94	75	+19	3T
Axelle Wasiak	Penn State	6	1	V3	V5	V5	1		V2	1	3	4	V5	4	V4	2	3	V5	4	V5	3	3	1	3	V5	2	9	74	88	-14	16
Lola Constantino	Princeton	7	2	2	V3	V5	4	1		2	3	V5	V5	V5	V4	2	V5	2	V4	V5	V3	V5	V5	4	V5	3	13	84	76	+8	9
Jessica Lin	Princeton	8	1	3	3	2	V5	V5	V3		2	4	V5	V4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	3	15	91	69	+22	5
Greta Candreva	Harvard	9	4	V5	V5	2	3	V5	V5	V5		3	4	V5	V5	V5	V5	4	V5	4	V5	4	4	4	V5	4	12	100	77	+23	12
Emily Vermeule	Harvard	10	V5	1	V5	V5	3	V5	4	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V4	18	104	79	+25	2
Gabrielle Hill	Cornell	11	4	4	4	2	V5	0	3	1	V5	3		V5	V5	4	V5	3	4	4	3	2	V5	4	2	4	6	81	109	-28	24
Megan Eno	Cornell	12	2	V5	V5	V5	V5	V5	3	3	1	3	4		V5	V5	3	V1	V5	V5	3	V3	V4	2	V5	V3	14	85	82	+3	6
Naomi Ross	Temple	13	1	V2	V5	V5	3	3	3	1	2	1	4	1		V5	3	1	2	V5	1	V5	2	V5	2	V4	8	66	90	-24	19
Dominika Pawlowska	N.J.I.T.	14	2	3	2	V5	2	V5	V3	3	2	1	V5	4	3		4	4	V5	0	V3	3	V5	1	3	V5	8	73	99	-26	20
Yeva Mazur	Ohio State	15	2	V5	V5	V5	4	V4	3	0	0	2	4	V5	V4	V5		V2	4	V5	V2	1	V5	4	V4	V5	13	80	83	-3	11
Montserrat Viveros	Ohio State	16	V4	3	V5	V5	3	4	V3	3	V5	V5	V5	0	V5	V5	1		3	V5	V2	V3	1	4	V3	4	13	81	69	+12	7
Jocelyn Ratzlaff	Air Force	17	4	V2	4	1	V5	V5	3	2	2	4	V5	4	V3	4	V5	V4		V5	V5	V5	V5	3	3	2	11	85	92	-7	13
Rylie Rueda	U.I.W.	18	2	V5	4	1	3	4	4	4	V5	V5	V5	4	4	V5	4	2	0		2	2	V5	1	4	V5	7	80	103	-23	22
Vanessa Dib	Pennsylvania	19	2	2	V5	2	2	V4	0	2	2	2	V5	V4	V5	2	1	1	4	V5		V5	4	V5	V5	V4	10	73	79	-6	15
Chloe Daniel	Pennsylvania	20	2	0	V5	3	2	V5	4	3	V5	4	V5	2	4	V4	V5	2	4	V5	4		0	3	V4	3	8	78	79	-1	17
Hanna Lipthay	Northwestern	21	2	V3	V5	1	1	V2	4	2	V5	2	4	3	V5	4	3	V2	4	4	V5	V1		1	1	3	8	67	89	-22	18
Laura Fekete	L.I.U.	22	2	2	2	V5	3	V4	V5	V5	V5	4	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5		V5	V5	16	99	81	+18	3T
Nicole Gavrilko	St. John's	23	4	3	V5	4	2	4	2	2	3	3	V5	4	V5	V5	3	2	V5	V5	4	3	V5	4		4	7	86	91	-5	21
Andrea Vittoria Rizzi	St. John's	24	0	V5	V5	V5	1	V5	V4	V5	V5	3	V5	2	3	3	3	V5	V4	4	3	V4	V5	3	V5		13	87	86	+1	10